TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ ĐIỆN HỦA NA

Số: 141/QĐ-HHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 27 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về việc quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc Hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển Kinh tế-Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HHC-HĐQT ngày 14/9/2018 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Thủy điện Hủa Na;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-HHC-HĐQT ngày 29/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt và ban hành Quy chế phân cấp quyết định đầu tư và lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ từ nguồn vốn sản xuất kinh doanh và vốn vay của Công ty cổ phần Thủy điện Hủa Na;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-HĐQT-HHC ngày 13/5/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-HHC ngày 14/7/2022 của Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự toán gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-HHC ngày 14/7/2022 của Giám đốc Công ty về việc Thành lập Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na.

Căn cứ Dự thảo hợp đồng Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ

thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na.

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na giữa Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na với Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4;

Căn cứ Tình hình và nhu cầu thực tế tại Nhà máy Thủy điện Hủa Na;

Xét Tờ trình số 65/TTr-TCGLCNT ngày 26/7/2022 của Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na với các nội dung chính sau:

I. Kết quả chỉ định thầu.

- Nhà thầu trúng chỉ định thầu: Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4
- Địa chỉ: Số 11 Hoàng Hoa Thám, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
- Điện thoại: 025.8356 3603.
- Giá trúng chỉ định thầu sau thuế GTGT (8%): 190.408.581 đồng.

Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu, bốn trăm linh tám nghìn, năm trăm tám mươi mốt đồng.

II. Nội dung hợp đồng.

1. Nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm của hợp đồng

Bên giao thầu giao và Bên nhận thầu đồng ý nhận việc thực hiện công tác Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na. Nội dung và khối lượng công việc cần thực hiện cụ thể như sau:

1.1. Nội dung và khối lượng công việc:

Bên nhận thầu phải thực hiện công tác Tư vấn khảo sát, lập phương án kỹ thuật và dự toán chi phí cải tạo, nâng cấp hệ thống điều khiển DCS; hiệu chỉnh và thử nghiệm kết nối hệ thống AGC; hiệu chỉnh và thử nghiệm các hệ thống điều tốc, kích từ Nhà máy thủy điện Hủa Na theo đề cương nhiệm vụ đã được phê duyệt.

1.2. Sản phẩm của công tác tư vấn bao gồm:

- Phương án kỹ thuật: 06 bộ;
- Dự toán chi phí: 06 bộ;
- Hướng dẫn vận hành và bảo trì: 06 bộ;
- Các tài liệu khác có liên quan.

2. Giá hợp đồng:

2. 1. Giá hợp đồng

Giá hợp đồng sau thuế là: 190.408.581 đồng.

Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu, bốn trăm linh tám nghìn, năm trăm tám mươi mốt đồng.

Trong đó:

+ Giá trị trước thuế: 176.304.242 đồng.

+ Thuế GTGT (8%): 14.104.339 đồng.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo).

Giá hợp đồng đã được giảm giá 3% so với giá dự toán phê duyệt tại quyết định số 122/QĐ-HHC ngày 14/7/2022.

2. 2. Nội dung của giá Hợp đồng

Nội dung của giá hợp đồng tư vấn bao gồm: Chi phí chuyên gia (tiền lương và các chi phí liên quan), chi phí vật tư vật liệu, máy móc, chi phí quản lý, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng; Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh sản phẩm tư vấn sau các cuộc họp, báo cáo, kết quả thẩm định, phê duyệt; Chi phí khảo sát; Chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu theo yêu cầu của bên giao thầu; Chi phí giám sát tác giả và các chi phí khác có liên quan.

Mức thuế suất VAT là 8% áp dụng theo quy định tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển Kinh tế - Xã hội.

Giá hợp đồng tư vấn không bao gồm: Chi phí thẩm tra, phê duyệt sản phẩm của hợp đồng tư vấn; Chi phí khác mà các bên thỏa thuận không bao gồm trong giá hợp đồng.

3. Tạm ứng hợp đồng:

a) Bên giao thầu, tạm ứng cho Bên nhận thầu 30% giá trị hợp đồng, tương ứng với số tiền là: 57.122.574 đồng *(Bằng chữ: Năm mươi bảy triệu, một trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm bốn mươi bảy đồng)* trong vòng 14 ngày làm việc sau khi Bên giao thầu nhận được công văn đề nghị tạm ứng của Bên nhận thầu (04 bản gốc).

b) Việc tính toán, thu hồi dần tiền tạm ứng được thực hiện sau khi bên nhận thầu đã nhận được tiền tạm ứng.

c) Tiền tạm ứng được thu hồi hết khi thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký.

d) Tiền tạm ứng sẽ được thu hồi bằng cách giảm trừ trong các lần thanh toán. Tỷ lệ giảm trừ sẽ dựa trên tỷ lệ Bên giao thầu đã tạm ứng cho Bên nhận thầu.

4. Thanh toán:

Số lần thanh toán là 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Sau khi Bên nhận thầu hoàn thành công tác khảo sát, lập Phương án kỹ thuật, hồ sơ Phương án kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt, trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ, Bên giao thầu thanh toán cho Bên nhận thầu 85% giá trị hoàn thành được nghiệm thu (bao gồm cả giá trị đã tạm ứng, thanh toán). Hồ sơ thanh toán bao gồm nhưng không giới hạn như sau:

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành hoặc Biên bản nghiệm thu quyết toán khối lượng A-B (7 bộ gốc);

+ Bảng tính giá trị hoàn thành hoặc Biên bản nghiệm thu quyết toán giá trị hoàn thành (07 bộ gốc);

+ Biên bản giao nhận tài liệu (07 bộ gốc);

+ Hóa đơn GTGT;

+ Đề nghị thanh toán của Bên nhận thầu (3 bản gốc);

- Lần cuối cùng: Sau khi Bên nhận thầu hoàn thành các công việc theo nghĩa vụ trong Hợp đồng, hai bên đã ký kết hồ sơ nghiệm quyết toán, thanh lý hợp đồng theo quy định, trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ, Bên giao thầu thanh toán số tiền còn lại cho Bên nhận thầu. Hồ sơ thanh toán bao gồm nhưng không giợi hạn như sau:

+ Biên bản nghiệm thu, quyết toán khối lượng A-B (07 bộ gốc, nếu có);

+ Biên bản nghiệm thu, quyết toán giá trị hoàn thành A-B (07 bộ gốc, nếu có);

+ Biên bản thanh lý hợp đồng (07 bộ gốc);

+ Đề nghị thanh toán của Bên nhận thầu (3 bản gốc);

- Trong quá trình thực hiện, hai bên có thể điều chỉnh số lần thanh toán (kết hợp thanh toán 1 lần cho cả khối lượng hoàn thành của lần 1 và lần 2) cho phù hợp với tình hình thực tế.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ công việc theo nội dung của Hợp đồng trong khoảng thời gian 28 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, lễ) kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

6. Trách nhiệm của Nhà thầu

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải đảm bảo các biện pháp an toàn cũng như tuân thủ các yêu cầu về phòng chống dịch Covid theo đúng quy định của địa phương và chủ đầu tư.

Các điều, khoản, nội dung khác theo như dự thảo hợp đồng kèm theo Tờ trình của Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu.

Điều 2: Giao cho các Phòng, Phân xưởng, Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu phối hợp với Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 triển khai thực hiện nội dung được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành và của Công ty.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các Trưởng phòng, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- HĐQT (để b/c);
- Các PGĐ (th/h);
- Các Phòng, PXVHSC (th/h);
- Lưu VT, HS.

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D:2900797430 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ ĐIỆN HỦA NA
H.QUẾ PHONG-T.NGHỆ AN

Trịnh Bảo Ngọc

PHỤ LỤC

NỘI DUNG CÔNG VIỆC: TƯ VẤN KHẢO SÁT, LẬP PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT VÀ DỰ TOÁN CHI PHÍ CẢI TẠO, NÂNG CẤP HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN DCS; HIỆU CHỈNH VÀ THỬ NGHIỆM KẾT NỐI HỆ THỐNG AGC; HIỆU CHỈNH VÀ THỬ NGHIỆM CÁC HỆ THỐNG ĐIỀU TỐC, KÍCH TỪ NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN HỦA NA

(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-HHC ngày 27/7/2022)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Giá trị	Ký hiệu	Ghi chú
1	Chi phí chuyên gia		103.650.000	Ccg	*Phụ lục 01*
2	Chi phí quản lý	55% x Ccg	57.007.500	Cql	
3	Chi phí khác (Chi phí đi lại, in ấn tài liệu....)		11.460.000	Ck	*Phụ lục 02*
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	6% x (Ccg+Cql)	9.639.450	TL	
A	**Tổng cộng:**		**181.756.950**		
B	**Tổng cộng sau giảm giá: (A*97%)**		**176.304.242**		
C	**Thuế VAT: (8%)**		**14.104.339**		
D	**Tổng cộng sau thuế:**		**190.408.581**		

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu, bốn trăm linh tám nghìn, năm trăm tám mươi mốt đồng)

PHỤ LỤC 01

CHI PHÍ CHUYÊN GIA

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Nhóm chuyên gia	Đơn vị	Số lượng chuyên gia	Ngày công	Tổng số công	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(5)		(6)		(7)	(8)
1	Khảo sát, đánh giá hiện trạng	Chuyên gia nhóm 1	Công	2	5	10	1.500.000	15.000.000
		Chuyên gia nhóm 2	Công	3	5	15	1.150.000	17.250.000
2	Báo cáo khảo sát	Chuyên gia nhóm 1	Công	2	2	4	1.500.000	6.000.000
		Chuyên gia nhóm 2	Công	2	2	4	1.150.000	4.600.000
3	Lập báo cáo phương án cải tạo và dự toán chi phí	Chuyên gia nhóm 1	Công	2	4	8	1.500.000	12.000.000
		Chuyên gia nhóm 2	Công	4	4	16	1.150.000	18.400.000
4	Tổng hợp, hoàn thiện và xuất bản phương án cải tạo và dự toán chi phí	Chuyên gia nhóm 1	Công	2	4	8	1.500.000	12.000.000
		Chuyên gia nhóm 2	Công	4	4	16	1.150.000	18.400.000
Tổng cộng								**103.650.000**

PHỤ LỤC 02

CHI PHÍ KHÁC

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)*(4)	7
I	**Chi phí đi lại khảo sát**				**6.460.000**	
1	Xe đi khảo sát (2 chiều)	km	740		5.000.000	
2	Chi phí xe đi lại trong thời gian khảo sát (4 ngày)	km	80	12.000	960.000	
3	Chi phí vé cầu đường	chuyến	2	250.000	500.000	
II	**Chi phí in ấn, phô tô, đóng tập tài liệu**	**Gói**	**1**	**5.000.000**	**5.000.000**	*Bao gồm cả khấu hao thiết bị*
	Tổng cộng (I+II)				**11.460.000**	

BẢNG TIỀN LƯƠNG CHUYÊN GIA

TT	Nhóm chuyên gia	Kinh nghiệm chuyên gia	Chi phí tiền lương (đồng/ngày công)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
1	Chuyên gia nhóm 1	- Chuyên gia tư vấn có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 15 năm trở lên trong chuyên ngành tư vấn	1.500.000
		- Chuyên gia tư vấn có bằng thạc sỹ trở lên, có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 8 năm trở lên trong chuyên ngành tư vấn	
		- Trưởng nhóm tư vấn hoặc chủ trì tổ chức, điều hành gói thầu tư vấn	
2	Chuyên gia nhóm 2	- Chuyên gia tư vấn có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 10 đến dưới 15 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành tư vấn	1.150.000
		- Chuyên gia tư vấn có bằng thạc sỹ trở lên, có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 5 đến dưới 8 năm trong chuyên ngành tư vấn	
		- Chủ trì một hoặc một số hạng mục thuộc gói thầu tư vấn	
3	Chuyên gia nhóm 3	- Chuyên gia tư vấn có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 5 đến dưới 10 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành tư vấn	770.000
		- Chuyên gia tư vấn có bằng thạc sỹ trở lên, có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm từ 5 đến dưới 8 năm trong chuyên ngành tư vấn	

TT	Nhóm chuyên gia	Kinh nghiệm chuyên gia	Chi phí tiền lương (đồng/ngày công)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
4	Chuyên gia nhóm 4	- Chuyên gia tư vấn có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm dưới 5 năm kinh nghiệm trong chuyên ngành tư vấn	580.000
		- Chuyên gia tư vấn có bằng thạc sỹ trở lên, có chuyên môn đào tạo phù hợp với chuyên ngành tư vấn và có kinh nghiệm dưới 3 năm trong chuyên ngành tư vấn	

Ghi chú:

- Mức lương (cột 5) theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng